

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ TRÀ VINH  
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 03/2022/QĐCNHGT-DS

TP. Trà Vinh, ngày 28 tháng 3 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của ông Lâm Văn N

Sau khi nghiên cứu:

Đơn khởi kiện về việc tranh chấp hợp đồng mua bán đê ngày 28 tháng 02 năm 2022 của ông Lâm Văn N

Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 11 tháng 3 năm 2022 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Ông Lâm Văn N, sinh năm 1962.

Địa chỉ: Ấp L, xã Đ, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- Người bị kiện:

1/ Ông Nguyễn Văn U, sinh năm 1981.

2/ Bà Huỳnh Thị C, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Ấp R, xã LD, thành phố TV, tỉnh Trà Vinh

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32: Đơn trình bày ý kiến của bà Huỳnh Thị Cđề ngày 16/3/2022.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 11 tháng 3 năm 2022 có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận kết quả hòa giải thành được ghi biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 11 tháng 3 năm 2022, cụ thể như sau:**

Ông Nguyễn Văn U và bà Huỳnh Thị C thống nhất trả cho ông Lâm Văn N số tiền nợ thức ăn: 133.077.000 đồng (một trăm ba mươi ba triệu không trăm bảy mươi bảy ngàn đồng). Ông Lâm Văn N không yêu cầu tính lãi suất.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

*Noi nhận:*

- Các bên tham gia phiên hòa giải;
- VKSND TPTV;
- Chi cục THADS TPTV;
- Lưu TA

**THẨM PHÁN**

**Diệp Thị Nết**